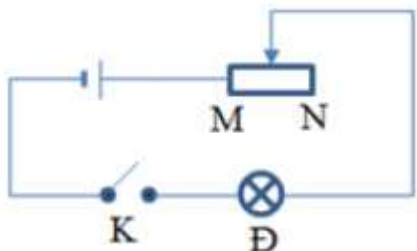


Câu 1. Biến trở là:

- C. điện trở có thể thay đổi trị số và dùng để điều chỉnh cường độ dòng điện trong mạch.
- D. điện trở không thay đổi trị số và dùng để điều chỉnh cường độ dòng điện trong mạch.
- A. điện trở có thể thay đổi trị số và dùng để điều chỉnh chiều dòng điện trong mạch.
- B. điện trở có thể thay đổi trị số và dùng để điều chỉnh cường độ và chiều dòng điện trong mạch.

Câu 2. Hiệu điện thế trong mạch điện có sơ đồ dưới được giữ không đổi. Khi dịch chuyển con chạy của biến trở dần về đầu N thì số chỉ của ampe kế sẽ thay đổi như thế nào?



- A. Giảm dần đi
- B. Tăng dần lên
- C. Không thay đổi
- D. Lúc đầu giảm dần, sau đó tăng dần lên

Câu 3. Câu phát biểu nào dưới đây là không đúng về biến trở?

- A. Biến trở là điện trở có thể thay đổi trị số.
- B. Biến trở là dụng cụ có thể được dùng để thay đổi cường độ dòng điện.
- C. Biến trở là dụng cụ có thể được dùng để thay đổi hiệu điện thế giữa hai đầu dụng cụ điện.
- D. Biến trở là dụng cụ có thể được dùng để thay đổi chiều dòng điện trong mạch.

Câu 4. Trước khi mắc biến trở vào mạch để điều chỉnh cường độ dòng điện thì cần điều chỉnh biến trở có giá trị nào dưới đây?

- A. Có giá trị 0
- B. Có giá trị nhỏ
- C. Có giá trị lớn
- D. Có giá trị lớn nhất

Câu 5. Trên một biến trở có ghi $30\Omega - 2,5A$. Các số ghi này có ý nghĩa nào dưới đây?

- A. Biến trở có điện trở nhỏ nhất là 30Ω và chịu được dòng điện có cường độ nhỏ nhất là $2,5A$.
- B. Biến trở có điện trở nhỏ nhất là 30Ω và chịu được dòng điện có cường độ lớn nhất là $2,5A$.
- C. Biến trở có điện trở lớn nhất là 30Ω và chịu được dòng điện có cường độ lớn nhất là $2,5A$.
- D. Biến trở có điện trở lớn nhất là 30Ω và chịu được dòng điện có cường độ nhỏ nhất là $2,5A$.

Câu 6. Một bóng đèn có hiệu điện thế định mức $2,5V$ và cường độ dòng điện định mức $0,4A$ được mắc với một biến trở con chạy để sử dụng với nguồn điện có hiệu điện thế không đổi $12V$. Để đèn sáng bình thường thì phải điều chỉnh biến trở có điện trở là bao nhiêu?

- A. $33,7\Omega$
- B. $23,6\Omega$
- C. $23,75\Omega$

D. 22,5Ω

Câu 7. Người ta dùng dây nicrom có điện trở suất là $1,1 \cdot 10^{-6} \Omega \cdot m$ và có đường kính tiết diện là $d_1 = 0,8 \text{ mm}$ để quấn một biến trở có điện trở lớn nhất là 20Ω . Tính độ dài ℓ_1 của đoạn dây nicrom cần dùng để quấn biến trở nói trên.

- A. 91,3cm
- B. 91,3m
- C. 913mm
- D. 913cm

Câu 8. Trên một biến trở con chạy có ghi $60\Omega - 2A$. Hiệu điện thế lớn nhất được phép đặt lên hai đầu cuộn dây của biến trở là:

- A. 30V
- B. 60V
- C. 80V
- D. 120V

Câu 9. Cuộn dây dẫn một biến trở con chạy được làm bằng hợp kim niken có điện trở suất $0,4 \cdot 10^{-6} \Omega \cdot m$, có tiết diện đều là $0,6 \text{ mm}^2$ và gồm 500 vòng quấn quanh lõi sứ trụ tròn có đường kính 4cm. Điện trở lớn nhất của biến trở này là:

- A. 62,8Ω
- B. 41,9Ω
- C. 26Ω
- D. 52,2Ω

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM VẬT LÝ 9 BÀI 10 :

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	C	Câu 6	C
Câu 2	A	Câu 7	D
Câu 3	D	Câu 8	D
Câu 4	D	Câu 9	B
Câu 5	C		